

Số: 442BC-CĐSPTW-ĐBCL

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 03 tháng 7 năm 2024

BÁO CÁO

Kết quả khảo sát lấy ý kiến phản hồi của người học về đánh giá chương trình đào tạo - Năm học: 2023 - 2024

1. Giới thiệu

Định kỳ cuối học kỳ 2 của mỗi năm học, Nhà trường tổ chức khảo sát lấy ý kiến phản hồi của sinh viên nhằm ghi nhận những đánh giá, nhận xét của sinh viên đã hoàn thành khóa học về mục tiêu, chuẩn đầu ra, hoạt động giảng dạy, đánh giá kết quả học tập, Thư viện và cơ sở vật chất, tư vấn học tập, dịch vụ hỗ trợ. Kết quả khảo sát sẽ là cơ sở để Nhà trường đánh giá, cải tiến và nâng cao chất lượng đào tạo, chất lượng phục vụ đáp ứng nhu cầu của người học và nhu cầu của xã hội.


Khảo sát ý kiến phản hồi của người học là một trong những hoạt động nằm trong hệ thống đảm bảo chất lượng mà Nhà trường giao cho Phòng Khảo thí, Thanh tra và Đảm bảo chất lượng phụ trách thực hiện.

2. Thiết kế khảo sát

2.1. Nội dung khảo sát

Để lấy ý kiến đánh giá của sinh viên hoàn thành khóa học về chương trình đào tạo, Nhà trường thiết kế Bảng câu hỏi khảo sát gồm 69 câu hỏi nhằm ghi nhận những đánh giá của sinh viên về:

- Mục tiêu và chuẩn đầu ra, cấu trúc chương trình đào tạo, đề cương chi tiết các học phần (32 câu hỏi)
- Hoạt động giảng dạy (7 câu hỏi)
- Đánh giá kết quả học tập (7 câu hỏi)
- Thư viện và cơ sở vật chất (10 câu hỏi)
- Tư vấn học tập (7 câu hỏi)
- Dịch vụ hỗ trợ (6 câu hỏi)

Nội dung khảo sát là những ý kiến nhận định và yêu cầu người học thể hiện ý kiến đánh giá thông qua việc đồng ý/hài lòng hay không đồng ý/không hài lòng với các nhận định đưa ra. Bảng hỏi sử dụng thang đo Likert 5 với mức độ đồng ý với các nhận định đánh giá về chương trình đào tạo từ 1: Rất không đồng ý đến 5: Rất đồng ý. 

định đánh giá về chương trình đào tạo từ 1: Rất không đồng ý đến 5: Rất đồng ý.

2.2. Thông tin về đối tượng khảo sát

Đối tượng khảo sát: sinh viên năm 3 (đã hoàn thành khóa học).

Số lượng: 714 sinh viên.

Hình thức khảo sát: phiếu khảo sát Google form.

Thời gian khảo sát: Từ 20/05/2024 đến ngày 18/06/2024.

Quy trình khảo sát: Phòng Khảo thí, Thanh tra và Đảm bảo chất lượng gửi phiếu khảo sát online đến sinh viên ngành giáo dục mầm non K34 thông qua hệ thống lớp học classroom. Dữ liệu thu được từ google form, Phòng tiến hành lọc, phân tích dữ liệu và viết báo cáo.

Tổng số dữ liệu thu được là 612 sinh viên (đạt tỉ lệ phản hồi là 85,7%).

2.3. Phương pháp phân tích kết quả khảo sát

Với mục đích thu thập và đánh giá mức độ hài lòng của người học đối với khóa học, Khảo sát này sử dụng phương pháp thống kê mô tả thông qua các chỉ tiêu về giá trị trung bình (mean). Các nhận định đánh giá về chương trình đào tạo được đo lường bằng thang Likert 5 với 1: Rất không hài lòng đến 5: Rất hài lòng. Khi đó ý nghĩa của từng giá trị trung bình (Mean) được xác định như sau 1:

Từ 1.00 \approx 1.80: Rất không hài lòng

Từ 1.80 \approx 2.60: Không hài lòng

Từ 2.60 \approx 3.40: Bình thường

Từ 3.40 \approx 4.20: Hài lòng

Từ 4.20 \approx 5.00: Rất hài lòng

3. Kết quả khảo sát

Trong báo cáo này sẽ tổng hợp kết quả khảo sát của 16 lớp K34. Kết quả sẽ được trình bày theo từng chủ đề cụ thể như sau:

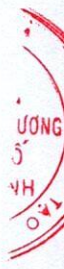
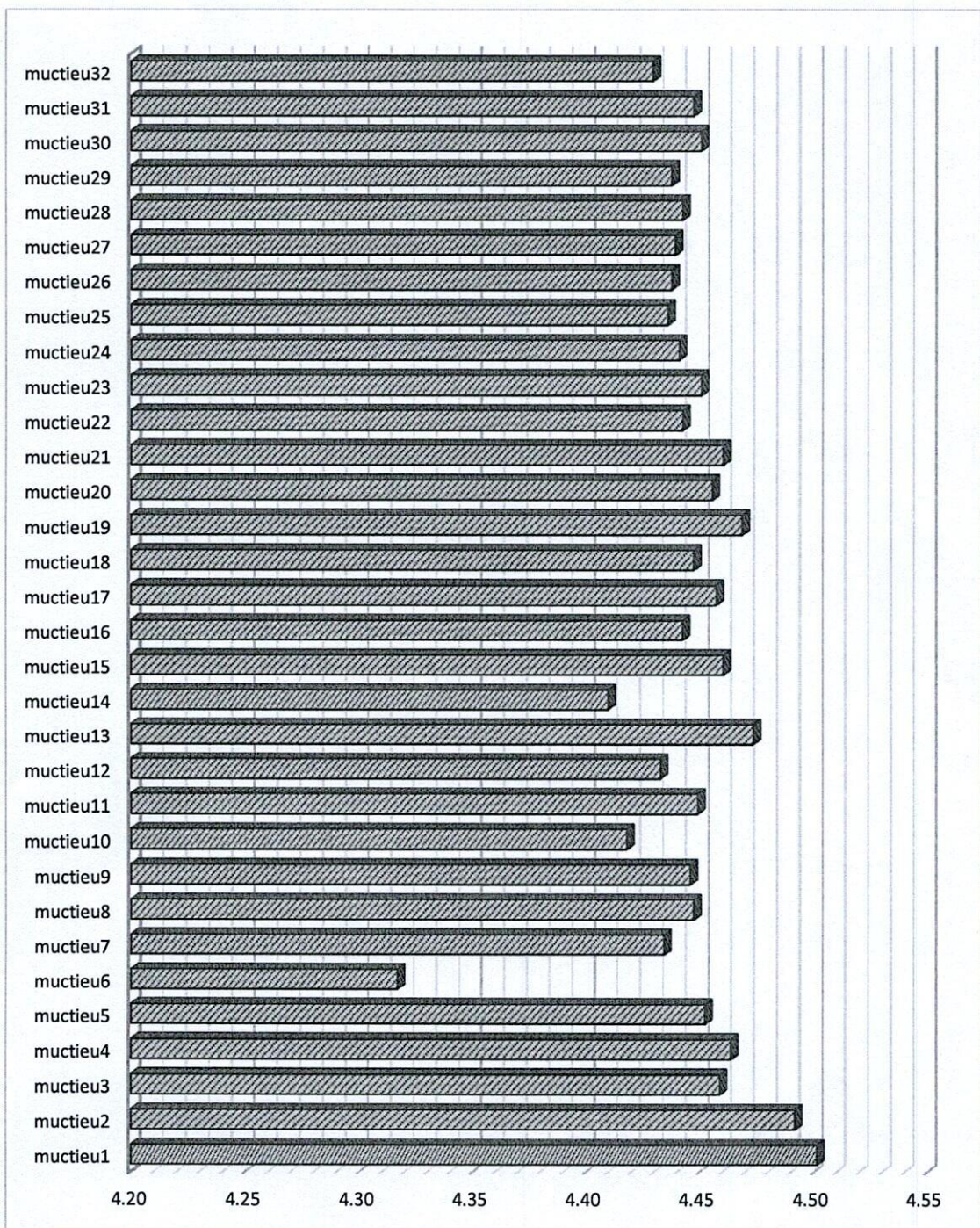
3.1. Về mục tiêu và chuẩn đầu ra, cấu trúc chương trình đào tạo, đề cương chi tiết các học phần

Nội dung	Điểm TB	Kết luận
1) Mục tiêu của chương trình đào tạo, chuẩn đầu ra của ngành học được phổ biến tới người học	4.50	Rất hài lòng
2) Ngành học có mục tiêu, chuẩn đầu ra rõ ràng, công khai và phù hợp với yêu cầu xã hội	4.49	Rất hài lòng
3) Người học dễ dàng tiếp cận với bản mô tả chương trình đào	4.46	Rất hài lòng

4) Chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo đảm bảo các kiến thức, kỹ năng chuyên môn, nghiệp vụ cần thiết, cập nhật đáp ứng yêu cầu thực tiễn nghề nghiệp	4.46	Rất hài lòng
5) Chương trình đào tạo đảm bảo tỷ lệ cân đối giữa khối kiến thức chung và các kỹ năng mềm cần thiết (giao tiếp, trình bày, tổ chức, quản lý, làm việc nhóm...) đáp ứng yêu cầu thực tiễn nghề nghiệp	4.45	Rất hài lòng
6) Người học có đủ năng lực ngoại ngữ, tin học cần thiết cho công việc	4.32	Rất hài lòng
7) Chương trình đào tạo đảm bảo tỷ lệ cân đối giữa khối kiến thức chung, chuyên ngành và kỹ năng mềm	4.43	Rất hài lòng
8) Chuẩn đầu ra đảm bảo người học tự tin về khả năng đáp ứng các yêu cầu của công việc	4.45	Rất hài lòng
9) Chuẩn đầu ra đảm bảo người học có đủ khả năng làm việc độc lập, tự sắp xếp công việc hiệu quả	4.45	Rất hài lòng
10) Chuẩn đầu ra đảm bảo người học có đủ năng lực nghiên cứu, có sáng kiến trong thực thi công việc	4.42	Rất hài lòng
11) Chuẩn đầu ra đảm bảo người học có phẩm chất đạo đức, trách nhiệm xã hội và khả năng học tập suốt đời	4.45	Rất hài lòng
12) Chuẩn đầu ra đảm bảo người học có đủ khả năng, tổ chức quản lý đáp ứng vị trí công tác	4.43	Rất hài lòng
13) Nội dung chương trình phù hợp với mục tiêu và chuẩn đầu ra	4.47	Rất hài lòng
14) Cấu trúc chương trình mềm dẻo, logic, các học phần có tính liên kết, ít trùng lặp	4.41	Rất hài lòng
15) Chương trình đảm bảo tính thực tế và ứng dụng thực tiễn nghề nghiệp	4.46	Rất hài lòng
16) Số lượng học phần tự chọn đáp ứng nhu cầu học tập đa dạng của người học	4.44	Rất hài lòng
17) Nội dung Chương trình đào tạo có thời lượng phù hợp/ hợp lý	4.46	Rất hài lòng
18) Có sự cân đối giữa kiến thức đại cương/kiến thức chung, cơ sở và chuyên ngành	4.45	Rất hài lòng
19) Tỷ lệ phân bố giữa lý thuyết và thực hành và thực tập hợp lý	4.47	Rất hài lòng
20) Tỷ lệ các học phần bắt buộc và tự chọn hợp lý	4.46	Rất hài lòng
21) Nội dung chương trình cập nhật, đổi mới	4.46	Rất hài lòng
22) Các học phần chú trọng cả kiến thức và kỹ năng (năng lực tư duy và kỹ năng làm việc, kỹ năng sống)	4.44	Rất hài lòng
23) Nội dung kiểm tra, đánh giá sát với nội dung chương trình.	4.45	Rất hài lòng
24) Đề cương học phần đã đáp ứng yêu cầu tự học, tự nghiên cứu của người học	4.44	Rất hài lòng
25) Đề cương học phần đã đảm bảo có chỉ dẫn tài liệu chính và tài liệu tham khảo cho từng chương và cả học phần	4.44	Rất hài lòng
26) Đề cương học phần đã chỉ rõ đánh giá quá trình, hình thức kiểm tra đánh giá	4.44	Rất hài lòng
27) Đề cương học phần đã chỉ rõ nội dung thực hành/thảo luận/bài tập	4.44	Rất hài lòng
28) Đề cương học phần có thể hiện sự kết nối giữa chuẩn đầu ra của học phần với chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo	4.44	Rất hài lòng

ỨNG
 DẪN
 'RUNG
 H PH
 HÍ M

29) Đề cương học phần có thể hiện sự kết nối giữa nội dung học phần với phương pháp giảng dạy	4.44	Rất hài lòng
30) Đề cương học phần có thể hiện sự kết nối giữa nội dung học phần với phương pháp kiểm tra đánh giá và với chuẩn đầu ra của của chương trình đào tạo	4.45	Rất hài lòng
31) Đề thi học phần đánh giá được các mức độ biết, hiểu, vận dụng	4.45	Rất hài lòng
32) Đề cương học phần đã được định kì cập nhật đáp ứng yêu cầu của thị trường lao động	4.43	Rất hài lòng



Handwritten signature

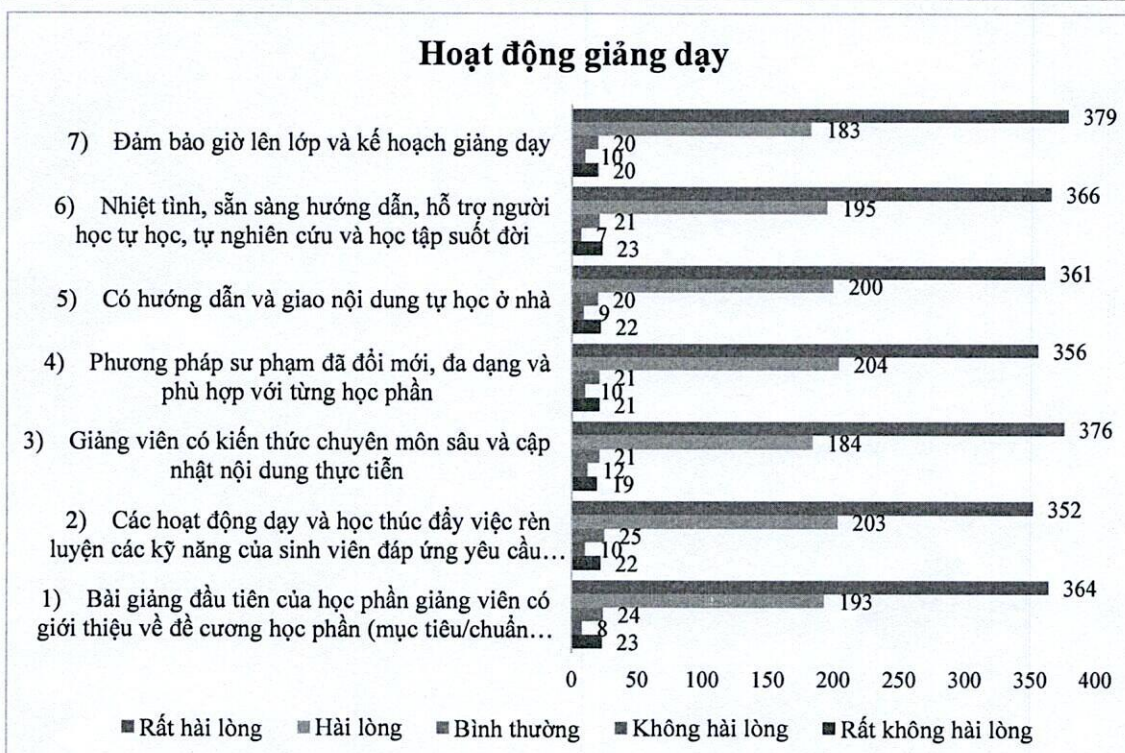
Nhìn chung, sinh viên đánh giá rất tích cực về mục tiêu và chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo. Điểm trung bình của 32 tiêu chí dao động từ 4.32 đến 4.50, đều nằm trong mức "Rất hài lòng". Trong đó:

- Tiêu chí được đánh giá cao nhất: “Mục tiêu của chương trình đào tạo, chuẩn đầu ra của ngành học được phổ biến tới người học” (4.50).

- Tiêu chí được đánh giá thấp nhất: “Người học có đủ năng lực ngoại ngữ, tin học cần thiết cho công việc” (4.32).

3.2. Về hoạt động giảng dạy

Nội dung	Điểm TB	Kết luận
1) Bài giảng đầu tiên của học phần giảng viên có giới thiệu về đề cương học phần (mục tiêu/chuẩn đầu ra, thời lượng lý thuyết/Thực hành/thảo luận, tài liệu học tập, phương pháp kiểm tra đánh giá, phương pháp học tập...)	4.42	Rất hài lòng
2) Các hoạt động dạy và học thúc đẩy việc rèn luyện các kỹ năng của sinh viên đáp ứng yêu cầu chuẩn đầu ra	4.39	Rất hài lòng
3) Giảng viên có kiến thức chuyên môn sâu và cập nhật nội dung thực tiễn	4.45	Rất hài lòng
4) Phương pháp sư phạm đã đổi mới, đa dạng và phù hợp với từng học phần	4.41	Rất hài lòng
5) Có hướng dẫn và giao nội dung tự học ở nhà	4.42	Rất hài lòng
6) Nhiệt tình, sẵn sàng hướng dẫn, hỗ trợ người học tự học, tự nghiên cứu và học tập suốt đời	4.43	Rất hài lòng
7) Đảm bảo giờ lên lớp và kế hoạch giảng dạy	4.46	Rất hài lòng

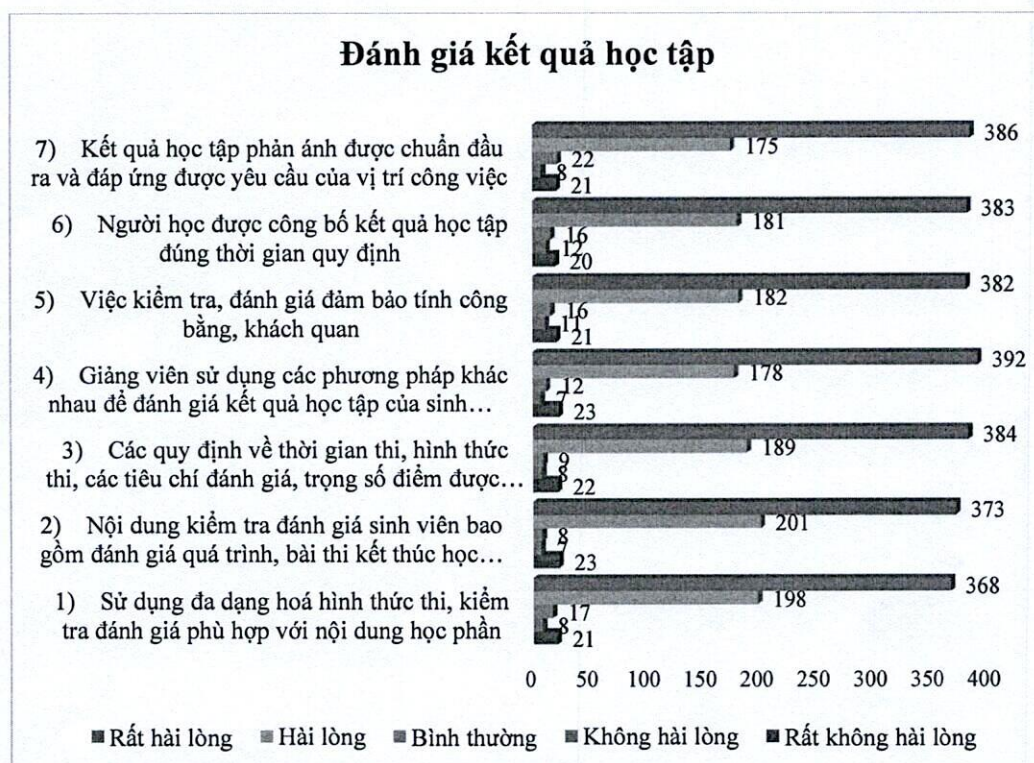


Đánh giá của sinh viên về hoạt động giảng dạy cũng rất tích cực, với điểm trung bình từ 4.39 đến 4.46. Tất cả đều nằm trong mức "Rất hài lòng". Trong đó:

- Tiêu chí được đánh giá cao nhất: “Đảm bảo giờ lên lớp và kế hoạch giảng dạy” (4.46).
- Tiêu chí được đánh giá thấp nhất: “Các hoạt động dạy và học thúc đẩy việc rèn luyện các kỹ năng của sinh viên đáp ứng yêu cầu chuẩn đầu ra” (4.39).

3.2.3. Về đánh giá kết quả học tập

Nội dung	Điểm TB	Kết luận
1) Sử dụng đa dạng hoá hình thức thi, kiểm tra đánh giá phù hợp với nội dung học phần	4.44	Rất hài lòng
2) Nội dung kiểm tra đánh giá sinh viên bao gồm đánh giá quá trình, bài thi kết thúc học phần được thiết kế phù hợp với mức độ chuẩn đầu ra	4.46	Rất hài lòng
3) Các quy định về thời gian thi, hình thức thi, các tiêu chí đánh giá, trọng số điểm được mô tả cụ thể, rõ ràng trong đề cương học phần	4.48	Rất hài lòng
4) Giảng viên sử dụng các phương pháp khác nhau để đánh giá kết quả học tập của sinh viên, ví dụ: làm việc nhóm, bài tập lớn, thuyết trình, đánh giá thực hành	4.49	Rất hài lòng
5) Việc kiểm tra, đánh giá đảm bảo tính công bằng, khách quan	4.46	Rất hài lòng
6) Người học được công bố kết quả học tập đúng thời gian quy định	4.46	Rất hài lòng
7) Kết quả học tập phản ánh được chuẩn đầu ra và đáp ứng được yêu cầu của vị trí công việc	4.47	Rất hài lòng



Sinh viên đánh giá rất tích cực về các tiêu chí liên quan đến đánh giá kết quả học tập, với điểm trung bình từ 4.44 đến 4.49. Tất cả đều nằm trong mức "Rất hài lòng".

Trong đó:

- Tiêu chí được đánh giá cao nhất: “*Các quy định về thời gian thi, hình thức thi, các tiêu chí đánh giá, trọng số điểm được mô tả cụ thể, rõ ràng trong đề cương học phần*” (4.49).

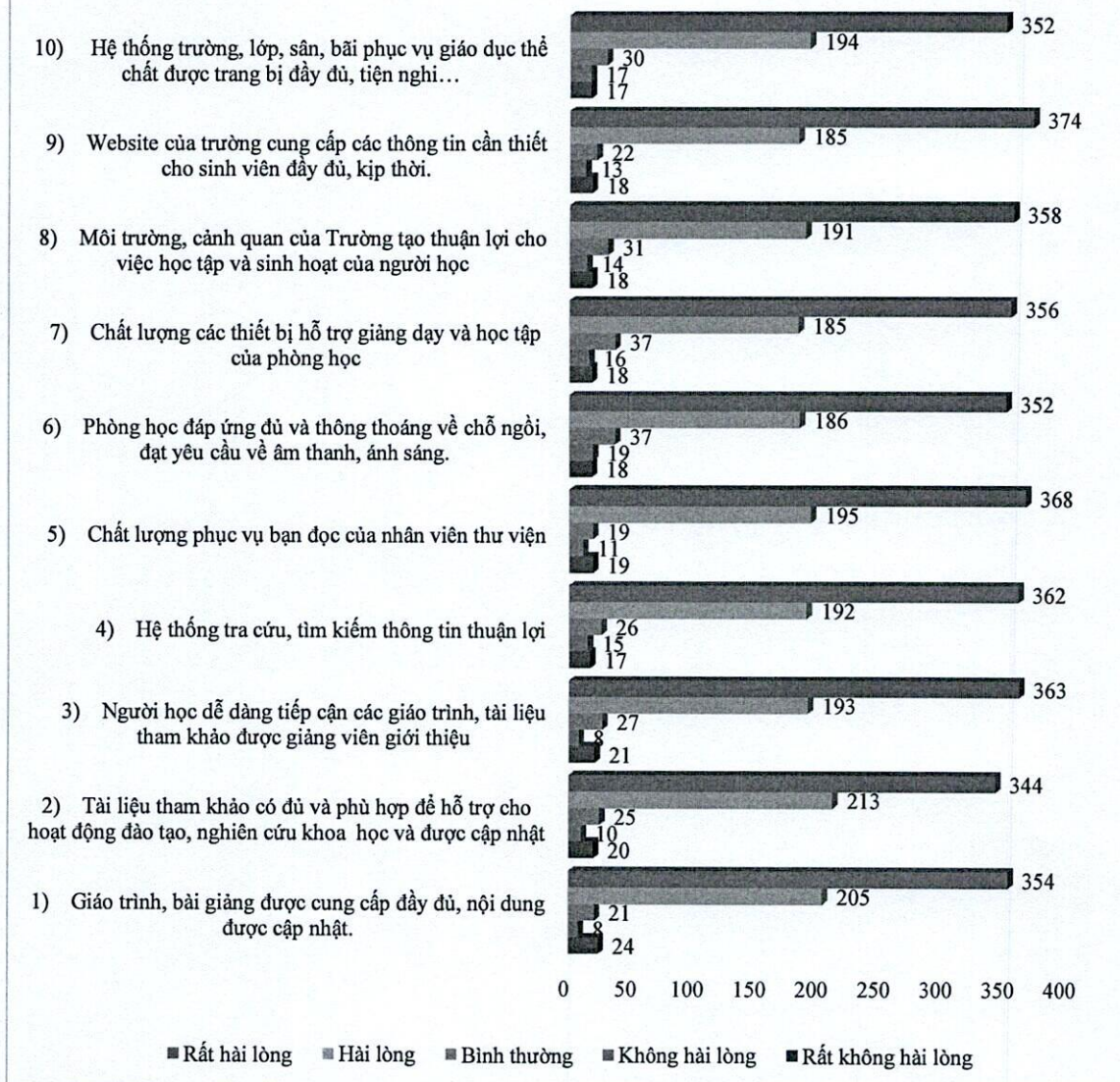
- Tiêu chí được đánh giá thấp nhất: “*Sử dụng đa dạng hoá hình thức thi, kiểm tra đánh giá phù hợp với nội dung học phần*” (4.44).

3.2.4. Về thư viện và cơ sở vật chất

Nội dung	Điểm TB	Kết luận
1) Giáo trình, bài giảng được cung cấp đầy đủ, nội dung được cập nhật.	4.40	Rất hài lòng
2) Tài liệu tham khảo có đủ và phù hợp để hỗ trợ cho hoạt động đào tạo, nghiên cứu khoa học và được cập nhật	4.39	Rất hài lòng
3) Người học dễ dàng tiếp cận các giáo trình, tài liệu tham khảo được giảng viên giới thiệu	4.42	Rất hài lòng
4) Hệ thống tra cứu, tìm kiếm thông tin thuận lợi	4.42	Rất hài lòng
5) Chất lượng phục vụ bạn đọc của nhân viên thư viện	4.44	Rất hài lòng
6) Phòng học đáp ứng đủ và thông thoáng về chỗ ngồi, đạt yêu cầu về âm thanh, ánh sáng	4.36	Rất hài lòng
7) Chất lượng các thiết bị hỗ trợ giảng dạy và học tập của phòng học	4.38	Rất hài lòng
8) Môi trường, cảnh quan của Trường tạo thuận lợi cho việc học tập và sinh hoạt của người học	4.40	Rất hài lòng
9) Website của trường cung cấp các thông tin cần thiết cho sinh viên đầy đủ, kịp thời	4.39	Rất hài lòng
10) Hệ thống trường, lớp, sân, bãi phục vụ giáo dục thể chất được trang bị đầy đủ, tiện nghi...	4.38	Rất hài lòng

2/02

Thư viện và cơ sở vật chất



Đánh giá của sinh viên về thư viện và cơ sở vật chất cũng rất tích cực, với điểm trung bình từ 4.36 đến 4.44. Tất cả đều nằm trong mức "Rất hài lòng". Trong đó:

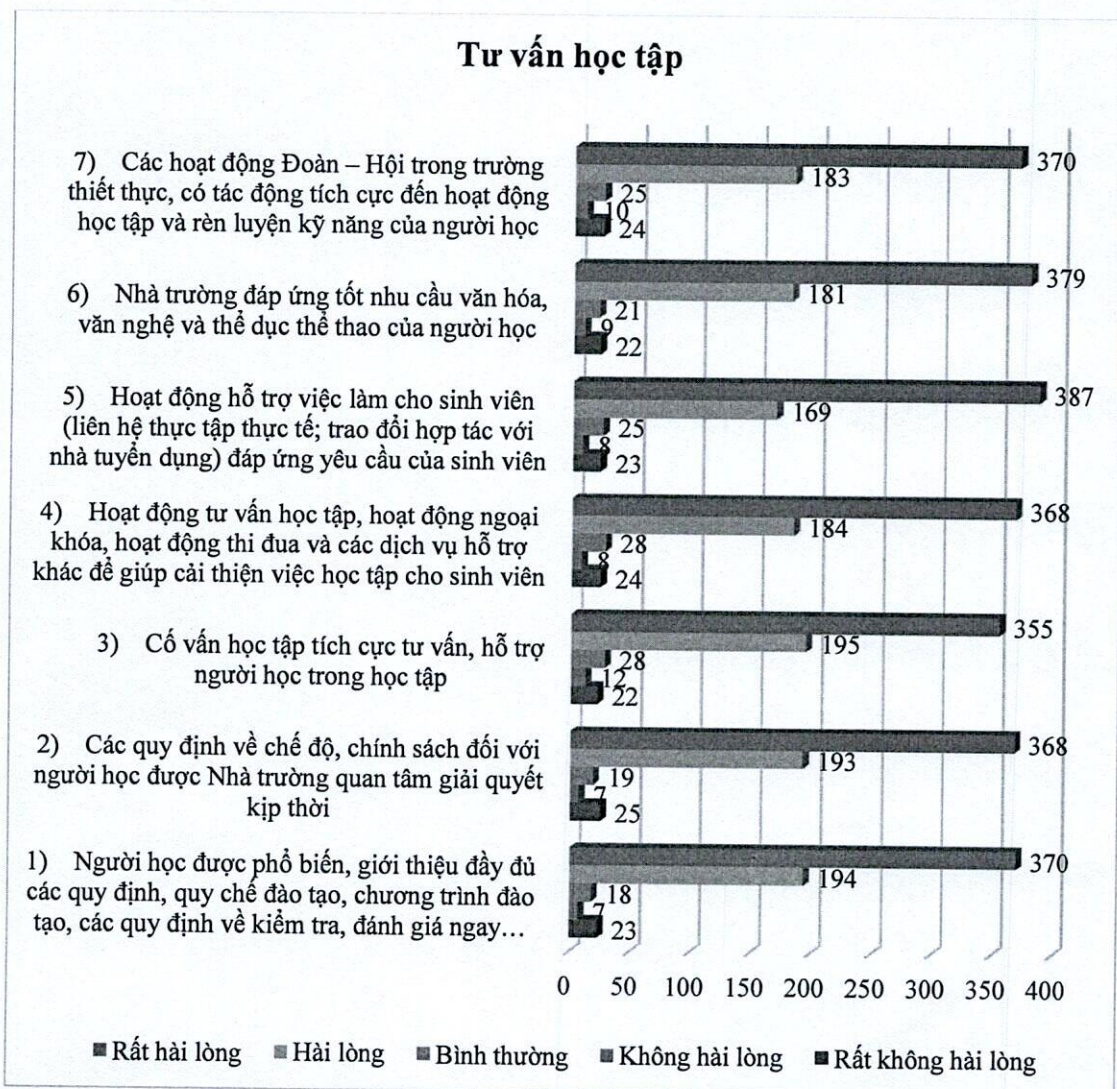
- Tiêu chí được đánh giá cao nhất: “*Chất lượng phục vụ bạn đọc của nhân viên thư viện*” (4.44).

- Tiêu chí được đánh giá thấp nhất: “*Phòng học đáp ứng đủ và thông thoáng về chỗ ngồi, đạt yêu cầu về âm thanh, ánh sáng*” (4.36).

3.2.5. Về tư vấn học tập

Nội dung	Điểm TB	Kết luận
1) Người học được phổ biến, giới thiệu đầy đủ các quy định, quy chế đào tạo, chương trình đào tạo, các quy định về kiểm tra, đánh	4.44	Rất hài lòng

giá ngay từ khi nhập học		
2) Các quy định về chế độ, chính sách đối với người học được Nhà trường quan tâm giải quyết kịp thời	4.42	Rất hài lòng
3) Cố vấn học tập tích cực tư vấn, hỗ trợ người học trong học tập	4.39	Rất hài lòng
4) Hoạt động tư vấn học tập, hoạt động ngoại khóa, hoạt động thi đua và các dịch vụ hỗ trợ khác để giúp cải thiện việc học tập cho sinh viên	4.41	Rất hài lòng
5) Hoạt động hỗ trợ việc làm cho sinh viên (liên hệ thực tập thực tế; trao đổi hợp tác với nhà tuyển dụng) đáp ứng yêu cầu của sinh viên	4.45	Rất hài lòng
6) Nhà trường đáp ứng tốt nhu cầu văn hóa, văn nghệ và thể dục thể thao của người học	4.45	Rất hài lòng
7) Các hoạt động Đoàn – Hội trong trường thiết thực, có tác động tích cực đến hoạt động học tập và rèn luyện kỹ năng của người học	4.41	Rất hài lòng



Sinh viên đánh giá rất tích cực về công tác tư vấn học tập, với điểm trung bình từ *20/2*

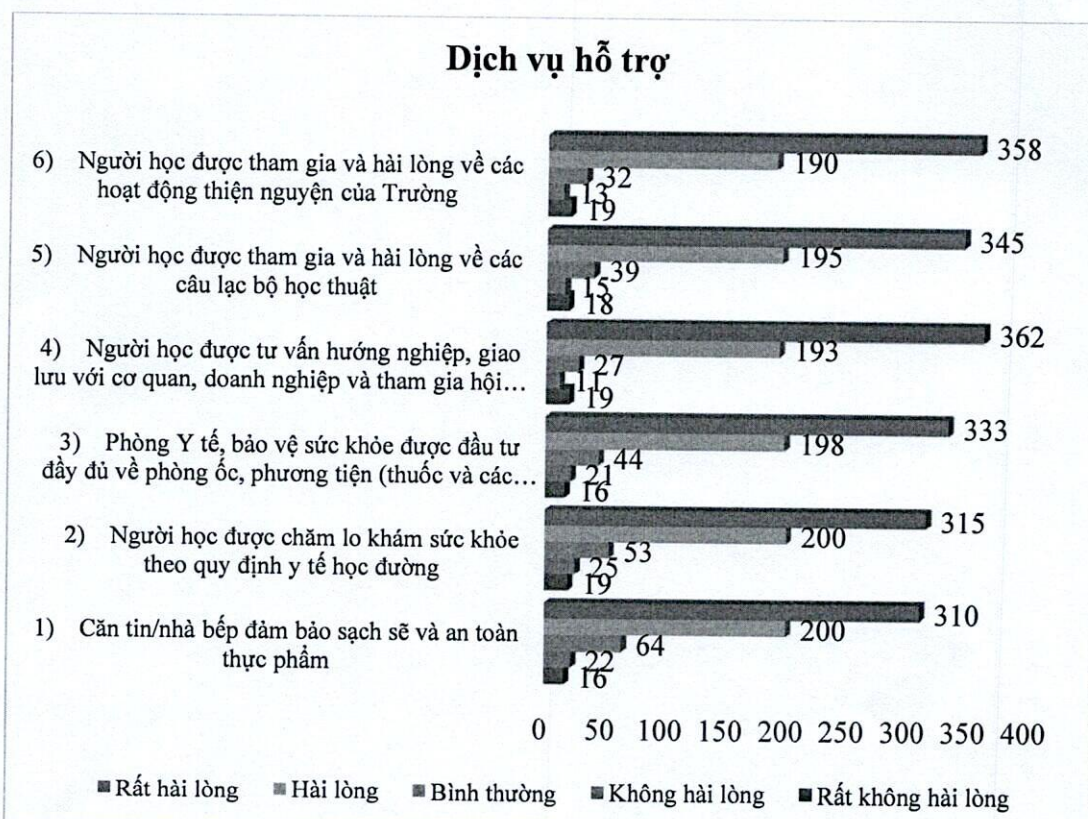
4.39 đến 4.45. Tất cả đều nằm trong mức "Rất hài lòng". Trong đó:

- Tiêu chí được đánh giá cao nhất: “Hoạt động hỗ trợ việc làm cho sinh viên (liên hệ thực tập thực tế; trao đổi hợp tác với nhà tuyển dụng) đáp ứng yêu cầu của sinh viên” và “Nhà trường đáp ứng tốt nhu cầu văn hóa, văn nghệ và thể dục thể thao của người học” (4.45).

- Tiêu chí được đánh giá thấp nhất: “Cơ vấn học tập tích cực tư vấn, hỗ trợ người học trong học tập” (4.39).

3.2.6. Về dịch vụ hỗ trợ

Nội dung	Điểm TB	Kết luận
1) Căn tin/nhà bếp đảm bảo sạch sẽ và an toàn thực phẩm	4.25	Rất hài lòng
2) Người học được chăm lo khám sức khỏe theo quy định y tế học đường	4.25	Rất hài lòng
3) Phòng Y tế, bảo vệ sức khỏe được đầu tư đầy đủ về phòng ốc, phương tiện (thuốc và các trang, thiết bị y tế)	4.33	Rất hài lòng
4) Người học được tư vấn hướng nghiệp, giao lưu với cơ quan, doanh nghiệp và tham gia hội chợ việc làm	4.42	Rất hài lòng
5) Người học được tham gia và hài lòng về các câu lạc bộ học thuật	4.36	Rất hài lòng
6) Người học được tham gia và hài lòng về các hoạt động thiện nguyện của Trường	4.40	Rất hài lòng



Đánh giá của sinh viên về dịch vụ hỗ trợ cũng rất tích cực, với điểm trung bình từ 4.25 đến 4.42. Tất cả đều nằm trong mức "Rất hài lòng". Trong đó:

- Tiêu chí được đánh giá cao nhất: "*Người học được tư vấn hướng nghiệp, giao lưu với cơ quan, doanh nghiệp và tham gia hội chợ việc làm*" (4.42).

- Tiêu chí được đánh giá thấp nhất: "*Căn tin/nhà bếp đảm bảo sạch sẽ và an toàn thực phẩm*" và "*Người học được tham gia và hài lòng về các câu lạc bộ học thuật*" (4.25).

3.2.7. Cảm nhận của sinh viên về chất lượng đào tạo của khóa học

Bên cạnh 69 câu hỏi đóng về 06 chủ đề như đã trình bày kết quả nêu trên, Nhà trường còn khảo sát với 2 câu hỏi mở nhằm ghi nhận những cảm nhận cụ thể của sinh viên cũng như những đóng góp cụ thể để Nhà trường nâng cao hơn nữa chất lượng đào tạo.

Kết quả khảo sát ghi nhận được 342 ý kiến trên tổng số 612 sinh viên thực hiện khảo sát này. Nội dung các cảm nhận đa phần thể hiện sự hài lòng chung đối với chất lượng đào tạo của Nhà trường. Trong đó, một số ý kiến được nhiều sinh viên đánh giá như: "*rất tốt*", "*rất hài lòng*", "*chất lượng cao*", "*chất lượng đào tạo tốt*". Bên cạnh đó, có những cảm nhận được sinh viên chia sẻ rõ ràng như: "*3 năm em học tại trường Cao Đẳng Sư Phạm Trung ương TP.HCM em đã được học rất nhiều bài học. Từng đi thực tế đến học trên sách vở*", "*Các hoạt động trong trường liên tục được diễn ra, nào là trò chơi cho tập thể, nào là cuộc thi đua nhằm nâng cao năng lực của sinh viên, và những hoạt động ở lớp như thi đua học tập trò chơi theo nhóm... nên không khí lớp học luôn sôi động và náo nhiệt. Tôi nghĩ lúc đó thì bất kỳ ai xa lạ bước vào cũng sẽ muốn hòa nhập vào bầu không khí của ngôi trường này*", "*Các thầy cô rất thân thiện, sẵn sàng chia sẻ những kiến thức mới về ngành học để chúng em hiểu rõ hơn trong những việc giáo viên mầm non cần làm, về tiến trình học được sắp xếp rất hợp lý. Chúng em được thực tập trong nhiều đợt, vì thế có đủ nhận thức và thấu hiểu về nghề của mình. Qua đó em rất biết ơn trường vì đào tạo cho chúng em nên người.*", "*Em cảm thấy rất tự tin để bước tiếp con đường mình chọn sau 3 năm học tại trường, em chân thành cảm ơn quý thầy cô đã luôn dạy bảo em bằng tất cả sự nhiệt huyết của mình, em kính chúc quý thầy có thật nhiều sức khỏe để tiếp tục truyền ngọn lửa nhiệt huyết cho các thế hệ kế tiếp*",...

3.2.8. Ý kiến đóng góp của sinh viên để nâng cao chất lượng đào tạo của Nhà trường

Kết quả khảo sát ghi nhận được 89 ý kiến trên tổng số 612 sinh viên thực hiện khảo sát này. Nội dung các ý kiến đóng góp của sinh viên tập trung vào các vấn đề trọng tâm sau:

Vấn đề thứ nhất: Cơ sở vật chất

- Nhiều ý kiến đề cập đến việc cần cải thiện cơ sở vật chất, đặc biệt là vấn đề nhiệt độ trong lớp học (thêm quạt, máy lạnh).
- Có nhu cầu nâng cấp thiết bị giảng dạy như máy chiếu, hệ thống âm thanh.
- Mong muốn có không gian học tập và nghỉ ngơi tốt hơn cho sinh viên (phòng tự học, nơi nghỉ trưa).

Vấn đề thứ hai: Chương trình đào tạo

- Nhiều sinh viên muốn tăng thời gian thực hành, trải nghiệm thực tế.
- Đề xuất cập nhật kiến thức mới cho giảng viên và sinh viên.
- Mong muốn đa dạng hóa phương pháp giảng dạy, tăng cường sử dụng công nghệ thông tin.

Vấn đề thứ ba: Hoạt động ngoại khóa

- Yêu cầu tổ chức thêm nhiều hoạt động ngoại khóa, chuyên đề bổ ích.
- Đề xuất có thêm hoạt động kết nối với các trường mầm non.

Vấn đề thứ tư: Đánh giá và thi cử

- Một số ý kiến đề nghị thay đổi hình thức thi, cung cấp đề cương ôn tập.
- Đề xuất đánh giá công bằng hơn trong các bài tập nhóm.
- Đề xuất về việc tổ chức thi chứng chỉ tiếng Anh và Tin học.

Vấn đề thứ năm: Dịch vụ hỗ trợ

- Có ý kiến về cải thiện dịch vụ giữ xe và căn tin.
- Đề xuất cải thiện quy trình mượn phòng học.

Nhìn chung, các ý kiến tập trung vào việc cải thiện môi trường học tập, nâng cao chất lượng đào tạo và tăng cường trải nghiệm thực tế cho sinh viên.

IV. Kết luận và kiến nghị

1. Kết luận

- Sinh viên nhìn chung rất hài lòng với chất lượng đào tạo của Nhà trường, với điểm đánh giá trung bình của hầu hết các tiêu chí đều trên 4.2/5.
- Các khía cạnh được đánh giá cao nhất bao gồm mục tiêu và chuẩn đầu ra của chương trình, hoạt động giảng dạy, và đánh giá kết quả học tập.
- Một số lĩnh vực còn có thể cải thiện bao gồm cơ sở vật chất, dịch vụ hỗ trợ, và

một số khía cạnh của chương trình đào tạo.

2. Kiến nghị

- Cải thiện cơ sở vật chất: Nâng cấp hệ thống điều hòa, quạt trong lớp học; cải thiện thiết bị giảng dạy như máy chiếu, hệ thống âm thanh.
- Tăng cường thực hành và trải nghiệm thực tế: Điều chỉnh chương trình đào tạo để tăng thời lượng thực hành và thêm hoạt động kết nối với các cơ sở giáo dục mầm non.
- Đa dạng hóa phương pháp giảng dạy: Khuyến khích giảng viên áp dụng các phương pháp giảng dạy mới, tích hợp công nghệ thông tin.
- Cải thiện dịch vụ hỗ trợ: Nâng cao chất lượng dịch vụ căn tin, bãi giữ xe và quy trình mượn phòng học.
- Tăng cường hoạt động ngoại khóa: Tổ chức thêm các hoạt động, chuyên đề bổ ích cho sinh viên.
- Cập nhật chương trình đào tạo: Thường xuyên cập nhật nội dung giảng dạy để đáp ứng nhu cầu thực tiễn của ngành giáo dục mầm non.

Nơi nhận:

- Ban Giám hiệu (để chỉ đạo);
- Các đơn vị;
- Lưu: VT, ĐBCL.



KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG

Lê Thanh Phong

